

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày: 31 -10 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thu Hương

Ông Nguyễn Văn Học

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Tiến Phúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN A, sinh ngày 01 tháng 4 năm 1982 tại xã V, huyện P, TP Hà Nội; Trú tại: Thôn VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố: Không xác định, con bà Nguyễn Thị O (đã chết); Vợ: Đặng Thị T, Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại bản án số 25/2009/HSST ngày 29/6/2009, TAD huyện Phúc Thọ xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 25 tháng, 12 ngày về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Bị cáo bị bắt quả tAg, bị tạm giữ từ 14h10 ngày 11/01/2022 đến 12h ngày 14/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: **Ông Nguyễn Danh Sơn** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước TP Hà Nội (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ah Đặng Hải S, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ph, xã V, huyện P, TP Hà Nội;

- **Ah Đinh Ngọc Kh**, sinh năm 1998 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Q, TP H, tỉnh Hòa Bình

Người làm chứng:

Ah Lê Văn C, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ph, xã V, huyện P, TP Hà Nội;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 11/01/2022, tại thôn Ph, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội, tổ tuần tra Công an xã V, huyện Phúc Thọ bắt quả tang Nguyễn Văn A về hành vi cất giữ 01 gói ni lông màu đỏ, bên trong có 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng (A khai là ma túy), khi thấy Công an thì A vứt bỏ gói ma túy xuống nền đường gần chỗ đứng nhằm tẩu tán vật chứng. Công an xã V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định và dẫn giải các đối tượng liên quan về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ tại hiện trường, gồm: + 01 (một) gói ni lông màu đỏ, kích thước (1,5x1,5)cm bên trong có 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng. (A khai là ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân).

+ 01 (một) xe đạp màu xám bạc.

Ngày 11/01/2022, Cơ quan CSĐT, Công an huyện Phúc Thọ ra quyết định trưng cầu giám định số 26 đối với vật chứng thu giữ nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 589/KLGD-PC09 ngày 18/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bên ngoài bọc ni lông màu đỏ là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,170 gam*”.

Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan điều tra thu giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, đã cũ của Đinh Ngọc Kh; Thu giữ 02 (hai) mắt camera đều có nhãn hiệu YOOSEE, 02 (hai) thẻ nhớ gắn bên trong camera lắp tại nhà Đặng Trọng H để phục vụ hoạt động điều tra. Cơ quan điều tra, khai thác dữ liệu điện tử lưu trong các phương tiện nêu trên; Kết quả: không làm rõ được việc H và Kh bán ma túy cho A, do chưa đủ căn cứ để xử lý nên cơ quan điều tra không đề cập giải quyết.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn A khai: Bản thân là người nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 11/01/2022, A mượn xe đạp của ông Bùi Công C1 (thường gọi là S), sinh năm 1963 ở thôn Bắc V, xã V, huyện P đi đến nhà Đặng Trọng H, sinh năm 1976, trú tại thôn Ph, xã V, huyện P để mua ma túy về sử dụng. A khai biết H bán ma túy là do nghe thông tin bạn bè xã hội (không xác định được ai). Khi đến nhà H thấy cổng khóa, A gọi H thì thấy Đinh Ngọc Kh, sinh năm 1998, HKTT thôn Tr, xã Q, thành phố H, tỉnh Hòa Bình đi ra cổng. A hỏi mua ma túy và đưa Kh 200.000 đồng, Kh cầm tiền và đưa cho A 01 gói ma túy. A cầm gói ma túy trên tay trái, đạp xe quay về nhà, khi đến đầu thôn Ph, xã V thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Do sợ hãi nên A buông bỏ gói ma

túy xuống đường gần ngay chỗ đứng. Lực lượng Công an lập biên bản bắt quả tang và thu giữ vật chứng, dẫn giải A về trụ sở làm việc.

Về nguồn gốc ma túy: A khai mua ma túy của Đinh Ngọc Kh tại công nhà Đặng Trọng H thuộc thôn Ph, xã V; Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ nhưng không làm rõ được việc bán ma túy.

Về xử lý vật chứng: Ngày 13/9/2022, CQĐT trả lại 02 mắt camera đều có nhãn hiệu YOOSSEE cho chủ sở hữu là anh Đặng Hải S (con trai của Đặng Trọng H); Kết quả điều tra xác định chiếc xe đạp là của ông Bùi Công C1 cho A mượn, nhưng ông C1 hoàn toàn không biết việc A mượn xe để đi mua ma túy. Ngày 05/7/2022, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu chiếc xe này, nay không ai có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với số vật chứng, gồm: 01 (một) gói ma túy thu của Nguyễn Văn A; 02 (hai) thẻ nhớ gắn bên trong camera thu tại nhà Đặng Trọng H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu của Đinh Ngọc Kh, đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, truy tố, Nguyễn Văn A đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với vật chứng thu giữ, tài liệu điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 51/CT-VKSPT ngày 13 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 135, 136 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian 03 ngày đã tạm giữ.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 (Một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09-CATP Hà Nội bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, của Nguyễn Văn A và đồng chí Đặng Anh Thắng - Công an xã V;

Trả lại anh Đặng Hải S 02 thẻ nhớ trong 01 (Một) phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài các mép dán có dấu tròn của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của Giám định viên Phạm Thị Thúy Dung, đồng chí Nguyễn Viết Sử - Công an huyện Phúc Thọ;

Trả lại anh Đinh Ngọc Kh 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, đã cũ.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn,

trình độ học vấn thấp, trình độ nhận thức hạn chế, bản thân bị cáo thuộc diện hộ nghèo, quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi vi phạm của mình nên đề nghị HĐXX xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về, trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo đã thừa nhận nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai, có ăn năn hối cải về hành vi của mình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Sáng ngày 11/3/2022, Nguyễn Văn A đang có hành vi cất giữ trái phép 01(một) gói nhỏ ma túy loại Heroine, khối lượng 0,170 gam, mục đích để sử dụng cá nhân, tại thôn Ph, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội thì bị Công an xã V bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn A đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an ở địa phương.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”, do vậy cần có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về nguồn gốc số ma túy: A khai mua ma túy của Đinh Ngọc Kh tại cổng nhà Đặng Trọng H thuộc thôn Ph, xã V; Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ nhưng không làm rõ được hành vi bán ma túy của Kh.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Bị cáo có trình độ học vấn thấp, trình độ nhận thức hạn chế, có hoàn cảnh thiệt thòi, là trẻ bị bỏ rơi, được bà O nhận về nuôi do vậy bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, thuộc diện hộ nghèo, không có điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe đạp mà A sử dụng để đi mua ma túy: Kết quả điều tra xác định chiếc xe đạp là của ông Bùi Công C1 (tức S) cho A mượn, nhưng ông C1 hoàn toàn không biết việc Nguyễn Văn A mượn xe để đi mua ma túy, ngày 05/7/2022, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, nay không ai có yêu cầu, đề nghị gì nên HĐXX không xem xét.

- Đối với 02 (hai) thẻ nhớ gắn bên trong camera thu tại nhà Đặng Trọng H, cần trả lại cho chủ sở hữu là Đặng Hải S (con trai của Đặng Trọng H);

- Đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO thu của Đinh Ngọc Kh, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Đinh Ngọc Kh.

- Đối với một phong bì niêm phong của Phòng PC09-Công an TP Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, của Nguyễn Văn A và đồng chí Đặng Anh Thắng, công an xã V là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng: Cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. - Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ 03 ngày đã tạm giữ.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với một phong bì niêm phong của Phòng PC09-Công an TP Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên, của Nguyễn Văn A và đồng chí Đặng Anh Thắng, công an xã V.

Trả lại Anh Đinh Ngọc Kh 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ đã cũ.

Trả lại Anh Đặng Hải S 02 (hai) thẻ nhớ trong 01 (Một) phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài các mép dán có dấu tròn của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của Giám định viên Phạm Thị Thúy Dung, đồng chí Nguyễn Viết Sử - Công an huyện Phúc Thọ.

(Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2022).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn A được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAD TP Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công An huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh LoA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA